TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 41/2018/QĐST-HNGĐ	*Hải Phòng, ngày 26 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số 184/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị A; sinh năm 1989; nơi ĐKHKTT: 14/30 C, phường D, quận E, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện tại: Số 71 đường F, ngõ 30/210 G, H, Đài Loan;

- Anh B; sinh năm 1986; nơi ĐKHKTT: Số nhà 145 tổ 30 phường I, thành phố J, tỉnh J; chỗ ở hiện tại: Tầng 6, số 45, ngõ 259 đường K, khu L, M, Đài Loan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 18 tháng 10 năm 2018 và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 18 tháng 10 năm 2018, các đương sự thống nhất được với nhau các nội dung cần phải giải quyết như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị A và anh B thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh chị không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh chị không có tài sản chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh chị thống nhất chị A nộp cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị A và anh B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh chị không có tài sản chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh B, chị A mỗi người phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự. Chị A tự nguyện nộp cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010902 ngày 16 tháng 10 năm 2018 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị A đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự (để thi hành);
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- VPKTVH VN tại Đài Loan;
- Lưu: HCTP, HS.

THẨM PHÁN

Lương Ngọc Dũng